

Số: 20939w/SHTT-SC
V/v kết quả thẩm định nội dung

Hà Nội, ngày 31 tháng 08 năm 2022

Kính gửi: (Ông/Bà) Trần Hưng Trà (VN)-Tel:0935272168
415/7, đường 2/4, Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh
Hòa

Căn cứ kết quả thẩm định nội dung đơn đăng ký sáng chế:

Số đơn: 1-2019-03566

Ngày nộp đơn: 04/07/2019

Chủ đơn (*): Trần Hưng Trà (VN)

Địa chỉ: 415/7, đường 2/4, Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Tên sáng chế: Quy trình sản xuất cánh rộng có gân gia cường được hàn bằng kỹ thuật hàn ma sát

Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

1. Kết quả đánh giá theo các tiêu chuẩn bảo hộ:

- Các điểm yêu cầu bảo hộ không có khả năng áp dụng: 1

- Đơn không đáp ứng yêu cầu về bản mô tả

Kết luận: Đối tượng nêu trong đơn không đáp ứng tiêu chuẩn bảo hộ và đơn không đáp ứng yêu cầu về bản mô tả.

Lý do:

1.1. Khả năng áp dụng công nghiệp (Điều 62 Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11

Liên quan đến điểm 1 (điểm yêu cầu bảo hộ độc lập), do căn cứ vào các dấu hiệu kỹ thuật nêu ở điểm 1 và phần giải thích cho các dấu hiệu kỹ thuật này thì chưa đủ các thông tin về bản chất của giải pháp cùng với các chỉ dẫn về điều kiện kỹ thuật cần thiết được trình bày một cách rõ ràng, đầy đủ đến mức cho phép người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật tương ứng có thể tạo ra, sản xuất ra hoặc có thể sử dụng, khai thác hoặc thực hiện được "Quy trình sản xuất cánh rộng". Cụ thể là, điểm 1 yêu cầu bảo hộ đề cập đến quy trình sản xuất cánh rộng, tuy nhiên các nội dung mô tả về việc thực hiện giải pháp chưa rõ ràng cho từng bước. Ví dụ, nội dung: "Chốt hàn vừa chuyển động quay vừa chuyển động tịnh tiến để khuấy vật liệu giữa tấm vỏ và tấm gân để tạo nên mối liên kết. Tốc độ quay chốt hàn trên 400 vòng/phút" là mô tả cho giai đoạn nào? Do đó, điểm 1 yêu cầu bảo hộ không đáp ứng tiêu chuẩn khả năng áp dụng công nghiệp.

1.2. Đơn không đáp ứng yêu cầu về bản mô tả (Điều 102 Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11

- Nội dung mô tả bản chất của sáng chế trong phần "Bản chất kỹ thuật của sáng chế" chưa nêu được các dấu hiệu kỹ thuật tạo nên "Quy trình" theo sáng chế để đạt được mục đích đề ra.

- Bản mô tả của đơn còn sử dụng các từ địa phương như "bách chặn" (dòng thứ 11 từ trên xuống, điểm 1 yêu cầu bảo hộ).

*) Trong trường hợp cần thiết, người nộp đơn có thể liên hệ với thẩm định viên Nguyễn Khoa Nguyên qua số điện thoại 02438583069/máy lẻ 3515 trong giờ hành chính để trao đổi và/hoặc được giải đáp.

2. Tài liệu đối chứng sử dụng trong quá trình xét nghiệm:

Tư liệu khác:

TT	Số/Tên tài liệu, Nước/Nhà xuất bản, Số tài liệu...	Ngày công bố
1	US2006/0086707A1	27/04/2006

(*) Trong trường hợp đơn có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

2	EP2000245A2	10/12/2008
3	US2020/159265A1	24/06/2010
4	VN1-2016-01010A	25/07/2016

3. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký công văn này, chủ đơn có quyền phản đối dự định từ chối cấp văn bằng bảo hộ nêu trên. Nếu chủ đơn không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì Cục Sở hữu trí tuệ sẽ từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HT.

